

Vĩnh Long, ngày 30 tháng 09 năm 2025

Số: 141/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:123/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 09 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Ngô Văn N**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: ấp V, xã V, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Chị **Trương Thị Ngọc D**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 09 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 09 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Văn N và chị Trương Thị Ngọc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Ngô Văn N và chị Trương Thị Ngọc D thống nhất có một con chung tên Ngô Thị Anh T, sinh ngày 02/05/2013. Anh Ngô Văn N và chị Trương Thị Ngọc D thống nhất giao con chung là cháu Ngô Thị Anh T cho chị Trương Thị Ngọc D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Ngô Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung phải thu, phải trả của vợ chồng: Anh Ngô Văn N và chị Trương Thị Ngọc D thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Anh Ngô Văn N nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ vào số tiền anh đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003009, ngày 22/09/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Số tiền còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho anh Ngô Văn N.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 4 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 4 – Vĩnh Long;
- UBND xã Vĩnh Hòa, tỉnh An Giang;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Quốc Hiếu